

Số: 403 /BC-UBND

Hà Nội, ngày 18 tháng 11 năm 2022

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022;
Xây dựng kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách Thành phố năm 2023**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Thực hiện Điều 56 Luật Đầu tư công, Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/7/2022 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023, trên cơ sở nhu cầu và nguồn vốn dự kiến cân đối cho các nhiệm vụ, dự án đầu tư công cấp Thành phố năm 2023, UBND Thành phố báo cáo HĐND Thành phố về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2022, xây dựng Kế hoạch đầu tư công năm 2023 ngân sách cấp Thành phố của thành phố Hà Nội. Cụ thể như sau:

A. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2022

I. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2022 của toàn Thành phố

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Thành phố đã thực hiện việc phân bổ và giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 theo đúng quy định của Luật Ngân sách, Luật Đầu tư công, Nghị quyết số 40/2021/QH15 ngày 13/11/2021 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2022 và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 06/12/2021, hướng dẫn của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; đã giao kế hoạch đầu tư công từ đầu tháng 12 năm 2021. Thành phố đã hoàn thành công tác nhập dự toán trên hệ thống Tabmis đảm bảo giải ngân kịp thời cho các dự án đầu tư.

- Thành ủy ban hành Nghị quyết chuyên đề số 11-NQ/TU ngày 07/4/2022; HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 về đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích.

- UBND Thành phố đã liên tục chỉ đạo tăng cường kỷ luật, kỷ cương và đẩy mạnh giải ngân kế hoạch đầu tư công: Ban hành Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 15/4/2022 về khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công; Chỉ thị 10/CT-UBND ngày 21/7/2022 về tăng cường thực hiện, giải ngân Kế hoạch đầu tư công năm 2022; Thành lập 06

Tổ công tác đề chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn; UBND Thành phố tổ chức giao ban xây dựng cơ bản toàn Thành phố, Ban Thường vụ Thành ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố, HĐND Thành phố đã tổ chức họp chuyên đề về phân bổ vốn và giải ngân tại kỳ họp giữa năm, trong đó đã phân tích các nguyên nhân khách quan, chủ quan, biện pháp khắc phục trong thời gian tới.

- UBND Thành phố yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, từ giao nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, phê duyệt chủ trương đầu tư, quyết định phê duyệt dự án. Bên cạnh đó, yêu cầu các đơn vị đẩy nhanh công tác quyết toán dự án hoàn thành; sử dụng hiệu quả nguồn vốn, tránh việc bị hủy dự toán; khẩn trương hoàn thành việc xây dựng chương trình, kế hoạch, phê duyệt dự án để đủ điều kiện bố trí vốn đối với các khoản kinh phí chưa phân bổ chi tiết tại kế hoạch giao vốn đầu năm.

- Về cơ chế, chính sách: UBND Thành phố đã ban hành: (1) Quyết định số 08/2022/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 “Quy định phân công tổ chức giám sát, đánh giá chương trình, dự án đầu tư”; (2) Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 “Quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công”; (3) Quyết định số 1841/QĐ-UBND ngày 01/6/2022 về việc UBND Thành phố ủy quyền cho UBND các quận, huyện, thị xã quyết định điều chỉnh tăng hệ số điều chỉnh giá đất làm cơ sở xác định giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất để thu hồi diện tích sử dụng đất hoặc cho thuê đất đối với các thửa đất có giá trị theo quy định tại Bảng giá đất dưới 30 tỷ đồng; (4) Văn bản số 1206/UBND-KHĐT ngày 23/4/2022 về việc thực hiện giải ngân theo cơ chế thanh toán linh hoạt đối với chi phí công tác chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch, GPMB và thanh quyết toán dự án hoàn thành.

2. Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công đến 31/10/2022, ước thực hiện cả năm 2022

2.1. Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022

a) Kế hoạch giao đầu năm

(1) Kế hoạch Trung ương giao:

Thủ tướng Chính phủ đã giao Kế hoạch đầu tư công năm 2022 cho thành phố Hà Nội tại Quyết định số 2048/QĐ-TTg ngày 06/12/2021 là 51.582,952 tỷ đồng, trong đó kế hoạch đầu tư vốn ngân sách trung ương năm 2022 là 4.197,625 tỷ đồng (trong đó: vốn trong nước: 395,124 tỷ đồng; vốn nước ngoài: 3.802,501 tỷ đồng).

(2) Kế hoạch Thành phố giao:

Thành phố đã giao kế hoạch vốn năm 2022 tại Quyết định số 5199/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 là 51.582,952 tỷ đồng, bằng kế hoạch vốn Trung ương giao. Trong đó:

- Chi trả nợ: 510 tỷ đồng.

Hg

- Ngân sách cấp Thành phố: 33.554,299 tỷ đồng.
- Chi đầu tư trở lại cho các huyện, thị xã từ tiền thuê trả tiền một lần: 822,65 tỷ đồng.
- Ngân sách cấp huyện: 16.969,003 tỷ đồng.
- Bố trí để thực hiện các nhiệm vụ:
 - + Bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ, dự án cấp Thành phố là **23.334,299** tỷ đồng;
 - + Bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ, dự án cấp huyện (bao gồm cả nguồn ngân sách cấp huyện theo phân cấp, ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia, chi đầu tư trở lại cho các huyện, thị xã từ tiền thuê trả tiền một lần) là **27.738,653** tỷ đồng.
 - + Chi trả nợ lãi, phí đến hạn các khoản đã huy động cho đầu tư phát triển: 510 tỷ đồng.

b) Kế hoạch vốn năm 2022 sau điều chỉnh trong năm:

HĐND Thành phố đã ban hành 03 Nghị quyết số: 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022; 13/NQ-HĐND ngày 06/7/2022; 21/NQ-HĐND ngày 12/9/2022, UBND Thành phố ban hành 03 Quyết định số: 1511/QĐ-UBND ngày 06/5/2022; 2571/QĐ-UBND ngày 22/7/2022, 3828/QĐ-UBND ngày 12/10/2022 điều chỉnh Kế hoạch vốn năm 2022.

Tổng kế hoạch vốn năm 2022 sau điều chỉnh giữ nguyên là 51.582.952 triệu đồng. Trong đó: *Chi trả nợ: 510 tỷ đồng; Bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ, dự án cấp Thành phố là 21.594,269 tỷ đồng; Bố trí vốn thực hiện các nhiệm vụ, dự án cấp huyện* (bao gồm cả nguồn ngân sách cấp huyện theo phân cấp, ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu, thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia) là **29.478,683** tỷ đồng.

2.2. Kết quả thực hiện, giải ngân kế hoạch năm 2022 đến ngày 31/10/2022, ước thực hiện năm 2022 (đến 31/01/2023)

2.2.1 Kết quả giải ngân đến ngày 31/10/2022

a) Lũy kế giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 của Thành phố đến hết ngày 31/10/2022 là 21.633,9 tỷ đồng, đạt 42,4% kế hoạch, trong đó:

- Kế hoạch vốn thực hiện nhiệm vụ, dự án cấp Thành phố: 6.902,5 tỷ đồng, đạt 32% kế hoạch.
- Kế hoạch vốn thực hiện nhiệm vụ, dự án cấp Huyện (bao gồm cả ngân sách Thành phố hỗ trợ cấp huyện): 14.731,41 tỷ đồng, đạt 50% kế hoạch.

b) Giải ngân theo lĩnh vực các dự án cấp Thành phố kế hoạch năm 2022

- Các lĩnh vực khác (hạ tầng tái định cư, tòa án nhân dân, viện kiểm sát nhân dân): 230,74/297,47 tỷ đồng, đạt 77,6% kế hoạch.
- Lĩnh vực văn hóa: 271,47/430 tỷ đồng, đạt 63,1% kế hoạch.

- Lĩnh vực hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảng, đoàn thể: 60,785/105 tỷ đồng, đạt 57,9% kế hoạch.
- Lĩnh vực giao thông: 3.589,5/8.998,8 tỷ đồng, đạt 39,9% kế hoạch.
- Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục dạy nghề: 40,67/104 tỷ đồng, đạt 39,1% kế hoạch.
- Lĩnh vực quốc phòng: 60,06/170 tỷ đồng, đạt 35,3% kế hoạch.
- Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình: 77,1/373 tỷ đồng, đạt 20,7% kế hoạch.
- Lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi: 308,224/1.520,7 tỷ đồng, đạt 20,3% kế hoạch.
- Lĩnh vực môi trường: 461/2.331,8 tỷ đồng, đạt 19,8% kế hoạch.
- Lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội: 6,48/216,2 tỷ đồng, đạt 3% kế hoạch.
- Lĩnh vực hạ tầng kỹ thuật, cấp, thoát nước: 2,33/212 tỷ đồng, đạt 1,1% kế hoạch.

c) Giải ngân theo đầu mỗi đơn vị kế hoạch năm 2022

c1) Đối với các Ban quản lý dự án của Thành phố và các sở, ngành, tính đến 31/10/2022:

- Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông: 1167,2 tỷ đồng, đạt 60,8% (kế hoạch: 1.919,259 tỷ đồng).
- Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng: 1.237,6 tỷ đồng, đạt 60,3% (kế hoạch: 2.053,731 tỷ đồng).
- Ban quản lý đường sắt đô thị Hà Nội: 1.054,9 tỷ đồng, đạt 31,1% (kế hoạch: 3.394,993 tỷ đồng).
- Ban QLDA ĐTXD hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp: 674,9 tỷ đồng, đạt 22,7% (kế hoạch: 2.967,572 tỷ đồng).
- Sở Y tế: 10,13 tỷ đồng, đạt 100%.
- Sở Kế hoạch và Đầu tư: 250 triệu, đạt 100%.
- Bộ Tư lệnh Thủ đô: 60,1 tỷ đồng, đạt 35,3% (kế hoạch: 170 tỷ đồng).
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 303,5 tỷ đồng, đạt 28,3% (kế hoạch: 1.070,523 tỷ đồng).
- Bảo tàng Hà Nội: 629 triệu đồng, đạt 6,3% (kế hoạch: 10 tỷ đồng).
- Sở Tài nguyên và Môi trường: 476 triệu đồng, đạt 0,5% (kế hoạch: 100 tỷ đồng).
- 05 đơn vị chưa giải ngân (đạt tỷ lệ 0%): Trung tâm Bảo tồn di sản Thăng Long - Hà Nội (Kế hoạch vốn 20 tỷ đồng), Cục Hậu cần - Bộ Công an (Kế hoạch vốn hỗ trợ 100 tỷ đồng), Cục Công tác Đảng và công tác chính trị - X03 (Bộ Công an) (Kế hoạch vốn 36,87 tỷ đồng), Sở Xây dựng (Kế hoạch vốn 20 tỷ đồng).

18

đồng), Công an Thành phố (*Kế hoạch vốn 100 tỷ đồng*).

c2) Kết quả giải ngân đối với 30 quận, huyện, thị xã (*kế hoạch vốn là 33.050,5 tỷ đồng, trong đó các dự án cấp Thành phố là: 3.571,817 tỷ đồng, các dự án cấp huyện là 29.478,683 tỷ đồng*), trong đó:

- Một số quận, huyện có kết quả giải ngân tốt: Ba Đình (185,9%); Đống Đa (124,6%); Hoàn Kiếm (103,2%); Tây Hồ (102%); Long Biên (101,3%); Thanh Xuân (66,6%); Đan Phượng (60,1%); Sóc Sơn (55,6%); Quốc Oai (55,4%).

- Một số quận, huyện có tỷ lệ giải ngân thấp: Ứng Hòa (30,2%); Nam Từ Liêm (31,7%); Cầu Giấy (32,2%); thị xã Sơn Tây (33,3%); Phúc Thọ (34,4%); Thanh Oai (38,4%); Hoài Đức (39,4%); Bắc Từ Liêm (39,4%).

- Một số quận, huyện có tỷ lệ giải ngân các dự án cấp Thành phố rất thấp: Mỹ Đức (0,7%), Thanh Oai (1,1%); Sóc Sơn (4,5%), Quốc Oai (7,2%); Chương Mỹ (11,4%); Mê Linh (10,2%); Thường Tín (17,2%); Ứng Hòa (14,9%), Thạch Thất (27,4%).

- Một số đơn vị có tỷ lệ giải ngân các dự án cấp huyện cao, nhưng tỷ lệ giải ngân các dự án cấp Thành phố rất thấp. Như *Mỹ Đức* - giải ngân cấp dự án cấp huyện là 48%, giải ngân dự án cấp Thành phố: 0,7%; *Thanh Oai* - giải ngân dự án cấp huyện 57%, giải ngân dự án cấp Thành phố: 1,1%; *Sóc Sơn* - giải ngân dự án cấp huyện 57,7%, giải ngân dự án cấp Thành phố 4,5%; *Quốc Oai* - giải ngân cấp dự án cấp huyện là 59,3%, giải ngân dự án cấp Thành phố: 7,2%; *Mê Linh* - giải ngân dự án cấp huyện 69,3%, giải ngân dự án cấp Thành phố 10,2%; *Chương Mỹ* - giải ngân dự án cấp huyện 42,4%, giải ngân dự án cấp Thành phố 11,4%.

2.2.2 Ước thực hiện năm 2022 (đến 31/01/2023)

- Phương án cao: 90,1% so với kế hoạch giao đầu năm (trong trường hợp giải ngân hết 1.759,69 tỷ đồng ứng Quỹ đầu tư phát triển đất để thực hiện Dự án Vành đai 4, các đơn vị thực hiện như cam kết tháng 9/2022). Hiện nay, Thành phố đang đề nghị Trung ương điều chỉnh giảm kế hoạch năm 2022 vốn ODA cấp phát (2.217,888 tỷ đồng). Tuy nhiên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư có văn bản thông báo chung tới các địa phương là chưa có phương án điều chỉnh giảm NSTW).

- Phương án thấp: Thành phố giải ngân năm 2022 ước đạt 82,6% kế hoạch Chính phủ giao và Thành phố giao đầu năm (trong trường hợp kết quả giải ngân năm 2022 của các đơn vị như tại báo cáo của các đơn vị trong đề xuất xây dựng Kế hoạch năm 2023).

- Công trình hoàn thành năm 2022:

- + Đối với các dự án nhiệm vụ chi cấp Thành phố được bố trí kế hoạch vốn năm 2022: Dự kiến hoàn thành 60 dự án (trong tổng số 204 dự án được bố trí vốn thực hiện năm 2022). Cụ thể như sau:

STT	Lĩnh vực	Số DA	Công trình hoàn thành, năng lực tăng thêm
Tổng số		60	
1	Lĩnh vực an ninh và trật tự, an toàn xã hội	10	10 công trình: Xây dựng, cải tạo 09 trụ sở làm việc của Công an 09 quận, huyện và hoàn thành 01 tượng đài
2	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục nghề nghiệp	2	Hoàn thành 02 công trình: tăng thêm 42 phòng lý thuyết
3	Lĩnh vực bảo vệ môi trường	12	12 công trình. Tăng khả năng xử lý nước thải thêm 9.550m ³ /ngày đêm; vào 01 bể chứa 441.000 m ³
4	Lĩnh vực đô điều	16	Hoàn thành 16 công trình: Xử lý sạt lở 10,94 km đê và hoàn thành 44,91 km hành lang chân đê
5	Lĩnh vực thủy lợi	2	Hoàn thành 02 công trình đảm bảo tiêu nước cho 6089,8ha
6	Lĩnh vực giao thông	18	Hoàn thành 10 cầu vượt cho người đi bộ; 03 cầu vượt sông; và 05 dự án đường với tổng chiều dài 16,07 Km.

+ Đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện: Dự kiến hoàn thành 112 dự án. Cụ thể như sau:

ST T	Lĩnh vực	Số DA	Công trình hoàn thành, năng lực tăng thêm
Tổng số		112	
1	Hỗ trợ xây dựng trường học đạt chuẩn	52	Hoàn thành 52 công trình, trong đó: cải tạo, sửa chữa 160 lớp học và 42 phòng học chức năng; Xây mới 539 lớp học và 132 phòng học chức năng.
2	Hỗ trợ xây dựng nâng cấp tuyến y tế cơ sở	22	Hoàn thành 22 công trình, trong đó cải tạo sửa chữa 05 trạm y tế và trung tâm y tế; nâng cấp mở rộng 06 trạm y tế và trung tâm y tế; xây mới 11 trạm y tế và trung tâm y tế
3	Hỗ trợ bảo tồn, tôn tạo di tích, nhà văn hóa thôn	19	Hoàn thành tu bổ, tôn tạo 10 di tích, trong đó 08 di tích xuống cấp nghiêm trọng và 02 di tích xuống cấp hạng mục gốc; Hoàn thành 09 nhà văn hóa thôn.
4	Hỗ trợ xây dựng hạ tầng vùng ảnh hưởng bãi rác thải, nghĩa trang tập trung của Thành phố	7	Hoàn thành 07 công trình, trong đó cải tạo, nâng cấp, xây mới 76,58km đường và xây mới 01 trụ sở UBND xã.
5	Hỗ trợ xây dựng hạ tầng kinh tế	12	Hoàn thành 12 công trình, cải tạo, nâng cấp với chiều dài 89,97 km đường, trong đó: Cải tạo, sửa chữa 08 dự án đường với chiều dài 27,57 km; Lắp đặt 04 dự án hệ thống điện chiếu sáng đảm bảo an toàn giao thông cho 64,4 km đường.

2.3. Kết quả giải ngân kế hoạch năm 2021 kéo dài đến ngày 31/10/2022, ước thực hiện năm 2022 (đến 31/12/2022)

- Kế hoạch vốn năm 2021 kéo dài sang năm 2022 của toàn Thành phố là 2.849,148 tỷ đồng. Trong đó, cấp Thành phố là 1.247,142 tỷ đồng và cấp huyện là 1.602,006 tỷ đồng.

- Đến ngày 31/10/2022, giải ngân kế hoạch kéo dài của Thành phố năm 2021 kéo dài là 1.080,2 tỷ đồng, đạt 37,9% kế hoạch vốn. Trong đó, cấp Thành phố là 327,6 tỷ đồng, đạt 26,3% kế hoạch; cấp huyện là 752,6 tỷ đồng, đạt 47% kế hoạch.

- Ước đến ngày 31/12/2022, giải ngân kế hoạch kéo dài của Thành phố năm 2021 kéo dài là 2.217,356 tỷ đồng, đạt 77,8% kế hoạch vốn. Trong đó, cấp Thành phố là 706,951 tỷ đồng, đạt 56,7% kế hoạch; cấp huyện là 1.510,405 tỷ đồng, đạt 94,2% kế hoạch.

2.4 Kết quả thực hiện Kế hoạch triển khai xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 và các năm tiếp theo (gọi tắt là Kế hoạch 03 lĩnh vực)

Thành ủy ban hành Nghị quyết số 11-NQ/TU và Kết luận số 51-KL/TU ngày 07/4/2022, HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022, UBND Thành phố ban hành Kế hoạch số 139/KH-UBND ngày 06/5/2022 về kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực. Trong đó: Ngân sách cấp Thành phố dự kiến đầu tư đối với 03 lĩnh vực nêu trên giai đoạn 2021-2025 và các năm tiếp theo là 49.203,4 tỷ đồng thực hiện 1.469 dự án (gồm 236 dự án cấp Thành phố: 24.429,9 tỷ đồng, 1.233 dự án ngân sách Thành phố hỗ trợ cấp huyện: 24.773,5 tỷ đồng); Giai đoạn 2021-2025 dự kiến cân đối 41.105,4 tỷ đồng cho 1.310 dự án; giai đoạn sau năm 2025 là 8.098 tỷ đồng. Các quận, huyện, thị xã cũng đã chủ động cân đối nguồn lực theo phân cấp để thực hiện các dự án sử dụng 100% nguồn ngân sách cấp huyện.

Trong 2 năm 2021-2022, ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện đã hoàn thành xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp 150 công trình y tế cơ sở (trạm y tế, phòng khám đa khoa), 01 bệnh viện; trong đó năm 2022 là 73 cơ sở y tế; hoàn thành 181 di tích tu bổ, tôn tạo di tích (04 di tích cấp quốc gia đặc biệt; 114 di tích cấp quốc gia, 63 di tích cấp Thành phố), trong đó năm 2022 là 85 di tích; đã có 143 trường học công lập được công nhận chuẩn quốc gia, trong đó năm 2022 là 70 trường.

2.5. Tồn tại, khó khăn, vướng mắc

a) Tồn tại, khó khăn vướng mắc từ nhiều năm:

(1) Khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, trọng tâm là việc xác định nguồn gốc đất, xác định giá đất, quỹ nhà tái định cư, người dân chưa đồng thuận với phương án bồi thường.

Hg

(2) Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, một số dự án phát sinh một số hạng mục, chi phí dẫn đến phải điều chỉnh dự án, một số trường hợp vượt tổng mức đầu tư phải điều chỉnh chủ trương đầu tư nên ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và kết quả giải ngân của dự án.

(3) Vẫn còn một số tồn tại, vướng mắc liên quan đến phê duyệt chỉ giới đường đỏ; phê duyệt, điều chỉnh giá đất bồi thường GPMB; việc bán nhà, quỹ nhà tái định cư; thẩm định phê duyệt dự án.

b) Những tồn tại, khó khăn và nguyên nhân mang tính đặc thù của kế hoạch đầu tư công năm 2022:

(1) Năm 2022 là năm vẫn chịu tác động mạnh mẽ của dịch Covid-19, đặc biệt là trong quý I.

(2) Giá nguyên, nhiên, vật liệu, cước, phí vận chuyển hàng hóa tăng cao; máy móc, thiết bị nhập khẩu phục vụ dự án đầu tư công bị ảnh hưởng. Có tâm lý thi công cầm chừng để chờ hướng dẫn điều chỉnh, chính sách bù giá vật liệu xây dựng.

(3) Đối với các dự án ODA: Do các nguyên nhân tồn tại từ các năm trước nên các dự án đều phải làm thủ tục điều chỉnh tiến độ, gia hạn hiệp định vay, ảnh hưởng đến kết quả giải ngân.

(4) Công tác chuẩn bị đầu tư các dự án, gồm cả các dự án cấp Thành phố và các dự án cấp huyện đều chưa đảm bảo tiến độ; chậm có dự án đủ điều kiện bố trí vốn năm 2022, khả năng hấp thụ vốn, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân.

(5) Kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất trong năm còn khó khăn, ảnh hưởng đến nguồn thu dự toán được HĐND Thành phố và HĐND cấp huyện giao và ảnh hưởng đến kế hoạch vốn và giải ngân các dự án đầu tư công năm 2022.

(6) Một số dự án có liên quan đến lĩnh vực đề điều chưa được Tổng cục phòng chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chấp thuận đề thi công do mùa mưa lũ, nên chỉ thực hiện và giải ngân vào các tháng cuối năm.

(7) Việc hoàn thiện thủ tục đầu tư đối với các dự án lĩnh vực di tích trong Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực còn chậm do phải thực hiện các thủ tục chuyên ngành (cần phải xin ý kiến thẩm định của cơ quan chuyên ngành: Cục Di sản - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hoặc Sở Văn hóa và Thể thao thẩm định) trước khi phê duyệt dự án nên thủ tục bị kéo dài.

3. Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tiếp tục thực hiện từ nay đến các tháng cuối năm 2022

(1). Tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực hiện Kế hoạch đầu tư công. Thực hiện nghiêm Kết luận số 52-KL/TU ngày 07/7/2022 của Thành ủy về Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố khóa XVII: “Tiếp tục tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện Kế hoạch đầu tư công trên tất cả các ngành, các lĩnh vực, các địa phương,

các cấp quản lý”. Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, thị xã và các chủ đầu tư xác định rõ nguyên nhân (cả chủ quan và khách quan), tổ chức kiểm điểm trách nhiệm của tập thể, người đứng đầu, cá nhân liên quan trong việc triển khai thực hiện dự án, giải ngân kế hoạch vốn không đạt trên 90% kế hoạch.

(2). Nâng cao trách nhiệm, tính chủ động, quyết liệt, nâng cao năng lực của các Chủ đầu tư trong triển khai thực hiện dự án, giải ngân vốn đầu tư công. Các chủ đầu tư cần chủ động triển khai các giải pháp để giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2022 và năm 2021 kéo dài của các dự án được giao; yêu cầu các nhà thầu đẩy mạnh việc hoàn thiện hồ sơ nghiệm thu, thanh, quyết toán; các Chủ đầu tư liên quan đến lĩnh vực đề điều cần sớm xin ý kiến của Tổng cục phòng, chống thiên tai - Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để triển khai thực hiện thi công ngay sau khi hết mùa mưa lũ.

(3). UBND các quận, huyện, thị xã phải nỗ lực triển khai đẩy nhanh tiến độ dự án và nâng cao tỷ lệ giải ngân cả dự án cấp Thành phố và cấp huyện khi được Thành phố phân cấp mạnh và giao nhiệm vụ làm chủ đầu tư các dự án cấp Thành phố. Tích cực phối hợp với các Ban của Thành phố để đẩy nhanh công tác giải phóng mặt bằng các dự án cấp Thành phố trên địa bàn.

(4). Tập trung tháo gỡ khó khăn, các nút thắt trong thực hiện Kế hoạch đầu tư công (như: *công tác GPMB, biến động giá và công bố giá*).

(5). Yêu cầu các sở, ban, ngành, các quận, huyện, thị xã cần việc đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện Kế hoạch đầu tư công. Các sở chuyên ngành chủ trì hướng dẫn, tạo mọi điều kiện hỗ trợ thủ tục cho các đơn vị từ khâu lập chỉ giới đường đỏ; cấp phép phòng cháy chữa cháy; thẩm định, trình phê duyệt dự án, thiết kế bản vẽ thi công - dự toán đến bồi thường, hỗ trợ GPMB để sớm khởi công công trình.

(6). Khẩn trương triển khai công tác chuẩn bị đầu tư, công tác thẩm định, phê duyệt dự án để đủ điều kiện bố trí vốn cho các dự án năm 2023 (phê duyệt các dự án mới và điều chỉnh các dự án chuyển tiếp, hết thời gian thực hiện năm 2022).

II. Cập nhật kế hoạch đối với các dự án giải ngân theo cơ chế giải ngân linh hoạt kế hoạch vốn

Theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021, HĐND Thành phố chấp thuận cơ chế thanh toán linh hoạt đối với công tác chuẩn bị dự án; bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; nhiệm vụ quy hoạch; thanh quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn đầu tư công năm 2022 của Thành phố, UBND Thành phố đã ban hành hướng dẫn tại Công văn số 1206/UBND-KH&ĐT ngày 22/4/2022 về cơ chế thanh toán linh hoạt đối với các nhiệm vụ nêu trên và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định. Hiện nay, các đơn vị vẫn đang thực hiện giải ngân theo cơ chế này. Trên cơ sở kết quả giải ngân đến ngày 30/11/2022, UBND Thành phố sẽ trình HĐND Thành phố cập nhật, phê duyệt danh mục và kế hoạch vốn cho các dự án thực hiện cơ chế thanh toán linh hoạt nêu trên tại Báo cáo giải trình bổ sung theo ý kiến thẩm tra của các Ban HĐND Thành phố.

Hg

B. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG CẤP THÀNH PHỐ NĂM 2023

I. Khả năng cân đối nguồn vốn năm 2023

1. Về tổng nguồn kế hoạch năm 2023

Theo Công văn số 7248/BKHĐT-TH ngày 12/10/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Trung ương dự kiến nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 cho thành phố Hà Nội là **46.956,098** tỷ đồng. Trong đó, cơ cấu nguồn như sau:

Đơn vị: Tỷ đồng

Nguồn vốn trung ương thông báo cho Hà Nội đầu năm	Năm 2022	Năm 2023
Tổng	51.582,952	46.956,155
<i>1. Vốn cân đối ngân sách địa phương</i>	<i>47.385,327</i>	<i>42.108,477</i>
Đầu tư xây dựng cơ bản vốn tập trung trong nước	15.585,955	24.059,777
Đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	20.000	17.000
Đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết	430	320
Đầu tư từ nguồn thu cổ phần hóa, thoái vốn DN địa phương	7.920,672	
Đầu tư từ nguồn bồi chi ngân sách địa phương	3.448,7	728,7
<i>2. Vốn ngân sách Trung ương</i>	<i>4.197,625</i>	<i>4.847,678</i>
Thu hồi các khoản ứng trước (vốn trong nước)	395,124	186,857
Các dự án liên kết vùng, trong đó dự án Vành đai 4 (năm 2023): 2.000 tỷ đồng.		2.400
Vốn nước ngoài	3.802,501	2.260,821

Theo thông báo của Trung ương, nguồn vốn kế hoạch năm 2023 thấp hơn Kế hoạch năm 2022 là 4.626,854 tỷ đồng.

Nguồn vốn kế hoạch đầu tư công năm 2023 phân bổ của Thành phố là: 46.946,267 tỷ đồng, thấp hơn Trung ương giao là: 9,831 tỷ đồng (do: Bổ sung dự toán chi đầu tư phát triển 80,169 tỷ đồng từ nguồn tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên NSNN so với dự toán năm 2022 của các cơ quan quản lý hành chính nhà nước so với nguồn vốn Trung ương giao; Sử dụng 90 tỷ đồng từ nguồn dự toán chi đầu tư phát triển năm 2023 để tạo nguồn chi trả nợ lãi, phí đến hạn các khoản đã huy động cho đầu tư phát triển trong các năm trước của Thành phố). Cụ thể:

- Nguồn ngân sách cấp Thành phố là: 26.403,846 tỷ đồng (thấp hơn năm 2022: 7.150,453 tỷ đồng).

- Nguồn ngân sách cấp huyện là: 19.642,421 tỷ đồng (cao hơn năm 2022: 2.946,418 tỷ đồng).

- Vốn đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần: 900 tỷ đồng (năm 2022 là: 822,65 tỷ đồng).

2. Cơ cấu nguồn kế hoạch năm 2023

Hg

2.1 Ngân sách cấp Thành phố: 26.403,846 tỷ đồng, trong đó:

(1) Chi đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) trong nước là 22.882,425 tỷ đồng, trong đó:

- Từ nguồn XDCB tập trung là 14.696,625 tỷ đồng.
- Từ nguồn thu tiền sử dụng đất là 5.279 tỷ đồng.
- Từ nguồn thu xổ số kiến thiết là 320 tỷ đồng.
- Từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu (vốn trong nước) là 2.586,8 tỷ đồng.

(2) Chi đầu tư XDCB từ nguồn vốn ngoài nước: 3.371,421 tỷ đồng, gồm:

- + Từ nguồn ngân sách Trung ương bổ sung có mục tiêu là 2.260,821 tỷ đồng.
- + Từ nguồn vay lại ODA là 1.110,6 tỷ đồng.

(3) Chi đầu tư phát triển khác (bao gồm bổ sung vốn cho các quỹ và ủy thác qua ngân hàng chính sách; hỗ trợ lãi suất một số dự án, hỗ trợ doanh nghiệp theo cơ chế của Thành phố): 150 tỷ đồng.

2.2 Ngân sách cấp huyện: 19.642,421 tỷ đồng:

- Từ nguồn XDCB tập trung là 7.921,421 tỷ đồng, trong đó:
 - + Nguồn vốn XDCB tập trung theo phân cấp: 7.861,421 tỷ đồng.
 - + Chi đầu tư của huyện Mỹ Đức từ nguồn thu phí thắng cảnh chùa Hương là 30 tỷ đồng.
 - + Chi đầu tư của một số huyện, thị xã từ nguồn thu đền bù thiệt hại khi Nhà nước thu hồi đất là 30 tỷ đồng.

- Từ nguồn thu tiền sử dụng đất (theo tỷ lệ điều tiết năm 2023 dự kiến trình HĐND Thành phố) là 11.721 tỷ đồng.

2.3 Vốn đầu tư trở lại cho các quận, huyện, thị xã từ tiền thuê đất trả tiền một lần: 900 tỷ đồng.

2.4. Trên cơ sở số liệu theo dõi của Cục Thuế Hà Nội¹, số tiền đã nộp vào ngân sách tương đương giá trị quỹ đất 20% để xây dựng nhà ở xã hội theo Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ giai đoạn từ năm 2016 đến năm 2021 của các dự án là 3.668,833 tỷ đồng. Khoản kinh phí này được sử dụng để đầu tư phát triển nhà ở xã hội trên địa bàn Thành phố theo quy định. Tuy nhiên, hiện nay chưa có dự án đầu tư phát triển nhà ở xã hội sử dụng vốn đầu tư công đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn năm 2023 nên đề xuất phân bổ nguồn kinh phí trên cho các dự án đầu tư phát triển khác của Thành phố.

II. Mục tiêu, định hướng, nguyên tắc bố trí vốn năm 2023

1. Mục tiêu, định hướng

a) Mục tiêu

¹ Theo Công văn số 49642/CTHN-QLĐ ngày 13/10/2022 của Cục Thuế Hà Nội gửi Sở Tài chính.

Nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư công, thu hút tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn đầu tư phát triển, góp phần hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII đã quyết nghị và định hướng về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 được HĐND Thành phố quyết nghị.

b) Định hướng

Kế hoạch đầu tư công cấp Thành phố tập trung thực hiện các nhiệm vụ:

(1) Các dự án ngân sách cấp Thành phố: Tập trung bố trí vốn để thực hiện các công trình trọng điểm của Thành phố (*Dự án Vành đai 4, Bệnh viện Nhi Hà Nội - giai đoạn 1; Cung Thiếu nhi; Dự án Xây dựng hệ thống xử lý nước thải Yên Xá; Khu LHXLC T Sóc Sơn giai đoạn II...*), trong đó đặc biệt ưu tiên bố trí vốn cho Dự án Đầu tư xây dựng đường vành đai 4 - Vùng Thủ đô theo tiến độ triển khai; các dự án thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia; các dự án có tính chất liên kết vùng (*Cải tạo, nâng cấp Quốc lộ 6: đoạn Ba La - Xuân Mai; Xây dựng tuyến đường cao tốc Đại lộ Thăng Long, đoạn nối từ Quốc lộ 21 đến cao tốc Hà Nội - Hòa Bình ...*); các chương trình mục tiêu quốc gia và Thành phố và các dự án thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, khâu đột phá về phát triển KT-XH, đảm bảo quốc phòng - an ninh theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020-2025; Nghị quyết của HĐND Thành phố về Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2023 của Thành phố.

(2) Hỗ trợ bổ sung có mục tiêu cho các huyện, thị xã thực hiện: (1) Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực: xây dựng trường học để đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế, tu bổ, tôn tạo di tích; (2) Các dự án xây dựng hạ tầng (dự án thuộc vùng ảnh hưởng khi Nhà nước thu hồi đất phục vụ GPMB xây dựng dự án bãi rác thải, nghĩa trang tập trung của Thành phố trên địa bàn, dự án phát triển đường giao thông, dự án thủy lợi phục vụ tưới tiêu phát triển kinh tế nông nghiệp nông thôn...), xử lý nước thải làng nghề, thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ 17.

(3) Hỗ trợ đầu tư các dự án thuộc ngành dọc quốc phòng, an ninh và tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/06/2005 của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp, Nghị quyết số 30/2013/NQ-HĐND ngày 06/12/2013 của HĐND Thành phố.

2. Nguyên tắc phân bổ và thứ tự ưu tiên phân bổ vốn

a) Nguyên tắc phân bổ:

- Việc bố trí vốn NSNN năm 2023 phải đảm bảo nguyên tắc, tiêu chí quy định tại Luật Đầu tư công và Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ.

- Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2023 bao gồm: (i) kế hoạch của các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đã

được cấp có thẩm quyền giao và (ii) kế hoạch vốn của nhiệm vụ, dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội theo các Quyết định của các cơ quan Trung ương có thẩm quyền quyết định.

- Việc xây dựng kế hoạch phù hợp với các quy định của pháp luật và khả năng cân đối của NSNN trong năm; phù hợp với phương án phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn vốn NSNN giai đoạn 2021-2025, kế hoạch và tiến độ triển khai các nhiệm vụ, dự án và các nhiệm vụ chi đầu tư khác theo quy định của Luật NSNN, Luật Đầu tư công các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Việc xây dựng kế hoạch đầu tư công vốn NSNN năm 2023 cho các nhiệm vụ, dự án thuộc Kế hoạch Đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân của từng dự án, bảo đảm có thể phân bổ, giao chi tiết cho dự án trước ngày 31/12/2022, khắc phục triệt để tình trạng chậm phân bổ, giao kế hoạch chi tiết cho các nhiệm vụ, dự án.

- Mức vốn bố trí cho từng dự án không vượt quá tổng mức đầu tư dự án trừ đi lũy kế dự kiến giải ngân vốn đến hết năm 2022 và không vượt quá kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 được giao cho dự án trừ đi số vốn đã giải ngân năm 2021 và dự kiến giải ngân năm 2022 (bao gồm số vốn được cấp có thẩm quyền cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân sang năm 2022). Mức vốn bố trí cho từng dự án phải phù hợp với khả năng thực hiện và giải ngân trong năm 2023.

- Riêng đối với vốn nước ngoài, việc bố trí kế hoạch phải theo đúng quy định của Luật Đầu tư công, Luật NSNN, Luật Quản lý nợ công và các Nghị định hướng dẫn thi hành. Đối với các chương trình, dự án hỗn hợp (cả cấp phát và cho vay lại) phải làm rõ mức vốn cấp phát và cho vay lại.

b) Thứ tự ưu tiên:

Việc lập kế hoạch, bố trí vốn đầu tư NSNN năm 2023 cho các dự án thực hiện theo các nguyên tắc chung tại mục a) nêu trên và theo thứ tự ưu tiên sau:

- (1) Bố trí đủ vốn để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản (nếu có);
- (2) Bố trí đủ vốn để thu hồi vốn ứng trước còn lại phải thu hồi trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025;
- (3) Bố trí đủ vốn cho các dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng trước ngày 31/12/2022;
- (4) Bố trí đủ vốn cho dự án chuyển tiếp phải hoàn thành trong năm 2023 theo thời gian bố trí vốn;
- (5) Bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư, nhiệm vụ quy hoạch và vốn đối ứng cho dự án sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài; vốn đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án theo phương thức đối tác công tư, nghĩa vụ thanh toán của ngân sách trung ương;
- (6) Bố trí vốn cho các nhiệm vụ cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài

ngân sách;

(7) Bố trí vốn cho các dự án chuyển tiếp theo tiến độ được duyệt;

(8) Sau khi bố trí đủ vốn cho các nhiệm vụ, dự án nêu trên mới bố trí vốn cho các dự án khởi công mới đã có đủ thủ tục đầu tư.

III. Phương án phân bổ Kế hoạch đầu tư công năm 2023 của cấp Thành phố (26.403,846 tỷ đồng).

1. *Bố trí nguồn vốn thu hồi ứng trước, hoàn trả, bổ sung Quỹ đầu tư phát triển thành phố, vốn thực hiện dự án GPMB, vốn thanh quyết toán, chuẩn bị đầu tư, quy hoạch là 6.271,805 tỷ đồng, cụ thể:*

- Thu hồi các khoản ứng trước ngân sách trung ương: 186,857 tỷ đồng.
- Hoàn trả vốn ứng Quỹ Đầu tư phát triển Thành phố: 500 tỷ đồng.
- Vốn thực hiện nhiệm vụ quy hoạch, chuẩn bị đầu tư cho các dự án XDCB tập trung của Thành phố, quyết toán công trình hoàn thành theo cơ chế linh hoạt là 350 tỷ đồng.
- Vốn bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo cơ chế thanh toán linh hoạt (trong đó có 1.999,943 tỷ đồng ngân sách trung ương): 4.984,948 tỷ đồng, bố trí cho Dự án Vành đai 4 và các dự án khác nếu có nhu cầu phát sinh.
- Bổ sung cho các quỹ và vốn ủy thác Ngân hàng chính sách xã hội cho vay giải quyết việc làm và Đầu tư; hỗ trợ lãi suất một số dự án, hỗ trợ doanh nghiệp theo cơ chế của Thành phố: 150 tỷ đồng (hiện bố trí tối đa theo hạn mức còn lại tại Kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025).

- Hỗ trợ địa phương bạn: 100 tỷ đồng.

2. *Vốn phân bổ thực hiện dự án đầu tư công cấp Thành phố là 14.007,991 tỷ đồng (232 dự án, gồm: 220 dự án chuyển tiếp, 13.114,791 tỷ đồng; 12 dự án mới: 893,2 tỷ đồng), bao gồm:*

- 05 dự án ODA. Trong đó: vốn ODA cấp phát: 2.260,821 tỷ đồng; vốn ODA vay lại: 1.110,6 tỷ đồng, vốn trong nước đối ứng: 529,2 tỷ đồng.
- 227 dự án sử dụng vốn trong nước:
 - + 139 dự án XDCB tập trung cấp Thành phố: 9.173,7 tỷ đồng (132 dự án chuyển tiếp: 8.280,5 tỷ đồng; 12 dự án mới: 893,2 tỷ đồng).
 - + 01 dự án chuyển tiếp sử dụng vốn huy động từ các tổ chức: 5 tỷ đồng;
 - + 05 dự án chuyển tiếp sử dụng vốn theo cơ chế đặc thù từ nguồn thu sử dụng đất: 429 tỷ đồng.
 - + 82 dự án chuyển tiếp hỗ trợ xây dựng trụ sở công an xã: 629,4 tỷ đồng.

3. *Vốn bố trí thực hiện dự án thuộc Chương trình mục tiêu (CTMT) quốc gia: 1.751,55 tỷ đồng:*

- CTMT quốc gia về Xây dựng nông thôn mới: 1.713,05 tỷ đồng, 125 dự án (79 dự án chuyển tiếp: 918,8 tỷ đồng, 53 dự án mới: 794,25 tỷ đồng).

- CTMT quốc gia phát triển kinh tế - xã hội dân tộc miền núi: 38,5 tỷ đồng, 08 dự án mới.

4. *Ngân sách Thành phố hỗ trợ cho cấp huyện: 4.372,5 tỷ đồng.*

- Kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực: 316 dự án (210 dự án chuyển tiếp và 106 dự án mới): 3.150 tỷ đồng. Trong đó: 158 dự án trường học để đạt chuẩn quốc gia: 2.021,7 tỷ đồng; 42 dự án nâng cấp hệ thống y tế: 202,03 tỷ đồng; 116 dự án tu bổ, tôn tạo các di tích: 926,27 tỷ đồng.

- Hỗ trợ xây dựng hạ tầng vùng ảnh hưởng bãi rác thải, nghĩa trang tập trung của Thành phố; hỗ trợ xây dựng hạ tầng kinh tế (đường giao thông, kênh mương tưới tiêu, xử lý nước thải làng nghề...): 81 dự án, 1.222,5 tỷ đồng (trong đó có 02 dự án mới xây dựng nhà văn hóa thôn, còn lại 79 dự án chuyển tiếp).

(Chi tiết danh mục tại các Phụ lục từ 1 đến 8 kèm theo)

** Nguyên tắc, tiêu chí Ngân sách Thành phố hỗ trợ mục tiêu cấp huyện:*

- Tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Nghị định, hướng dẫn, chỉ đạo của Trung ương về đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và nguyên tắc, thứ tự ưu tiên trong phân bổ kế hoạch vốn ngân sách Thành phố giai đoạn 2021-2025.

- Nguyên tắc, tiêu chí, định mức ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ theo các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021, số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022.

** Nguyên tắc bố trí kế hoạch thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:*

- Các dự án được lựa chọn hỗ trợ đầu tư từ ngân sách Thành phố phải đúng mục tiêu và chỉ tiêu Chương trình Nông thôn mới, hoàn thành đúng tiến độ theo yêu cầu Chương trình (bao gồm cả dự án đã nằm trong kế hoạch khác nhưng chưa đủ vốn để hoàn thành theo tiến độ yêu cầu của Chương trình Nông thôn mới) và đảm bảo hoàn thành mục tiêu đề ra cho từng năm và giai đoạn 2021-2025.

- Hỗ trợ đầu tư từ ngân sách Thành phố nhằm đảm bảo không gây nợ đọng xây dựng cơ bản trong xây dựng Nông thôn mới, mức vốn hỗ trợ đầu tư các dự án thuộc Chương trình Nông thôn mới là 100% kinh phí để hoàn thành dự án.

- Ưu tiên hỗ trợ vốn từ ngân sách Thành phố đầu tư dự án nông thôn mới trên địa bàn các huyện khó khăn, xa trung tâm, hạ tầng kỹ thuật và xã hội thiếu và yếu, các huyện chưa đủ điều kiện công nhận huyện nông thôn mới, cụ thể là: huyện Ba Vì, Mỹ Đức, Ứng Hòa, Phú Xuyên, Thạch Thất...

- Tập trung hỗ trợ vốn đầu tư dự án trên địa bàn các xã nông thôn mới nâng cao (25 xã) và các xã nông thôn mới kiểu mẫu (15 xã) đã được xác định là mục tiêu trọng tâm trong kế hoạch năm 2022 và 2023.

- Ngân sách Thành phố hỗ trợ đầu tư tập trung vào các tiêu chí quan trọng trong xây dựng nông thôn mới gồm các tiêu chí: hệ thống giao thông, phát triển sản xuất nông nghiệp, giáo dục đào tạo, văn hóa - thể thao, môi trường làng nghề....

4. Một số nhiệm vụ và giải pháp trong xây dựng và điều hành Kế hoạch đầu tư công năm 2023

Để tăng cường công tác quản lý đầu tư từ ngân sách nhà nước, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn và đảm bảo các công trình, dự án đầu tư thực hiện đạt yêu cầu về kỹ thuật, chất lượng và tiến độ đề ra, Thành phố tập trung triển khai thực hiện một số giải pháp sau:

4.1. Đẩy nhanh công tác công tác lập, thẩm định, phê duyệt dự án để khẩn trương hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 và có dự án mới đủ điều kiện bố trí vốn, khởi công công trình.

4.2. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác GPMB các dự án:

- UBND Thành phố sẽ thường xuyên tiến hành giao ban, kiểm điểm tiến độ GPMB, yêu cầu các Bí thư, Chủ tịch UBND các quận, huyện chỉ đạo quyết liệt, có cam kết và chịu trách nhiệm về tiến độ GPMB.

- Các đơn vị tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục để các hộ dân trong diện GPMB đồng thuận và chấp hành tốt. Thực hiện công tác GPMB công khai, minh bạch, đúng luật, đảm bảo công bằng, chính xác.

4.3. Các đơn vị chủ đầu tư tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, phân đầu giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2023 được giao. Đề cao kỷ luật, kỷ cương đầu tư công, xử nghiêm các trường hợp vi phạm, cản trở làm chậm tiến độ giao vốn, giải ngân vốn; cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong trường hợp giải ngân chậm, gắn kết quả giải ngân với đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao.

4.4. Kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán, tạm ứng kế hoạch vốn XD CB: Kho bạc Nhà nước Hà Nội phối hợp Sở Tài chính và các sở ngành liên quan kiểm soát chặt chẽ việc thanh toán, tạm ứng kế hoạch vốn XD CB, vốn GPMB của các dự án theo quy định; hướng dẫn, đôn đốc Chủ đầu tư dự án hoàn thiện hồ sơ, chứng từ thanh toán, thu hồi tạm ứng, quyết toán niên độ ngân sách.

4.5. Đối với các quận, huyện, thị xã giao tăng thu ngân sách từ đất cần phải thực hiện nghiêm khi có nguồn thu mới tổ chức đấu thầu, triển khai thực hiện dự án để tránh nợ đọng XD CB.

4.6. Các huyện được Thành phố hỗ trợ có mục tiêu triển khai một số dự án có trách nhiệm bố trí phần vốn còn lại để đảm bảo hoàn thành các công trình ngoài phần vốn hỗ trợ của Thành phố theo đúng nguyên tắc tại Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 và Nghị quyết 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022.

4.7. Giao và điều hành Kế hoạch 2023:

- Giao Kế hoạch theo dự toán, trong đó từng công trình phải đảm bảo vốn GPMB, xây lắp và chi phí khác theo tiến độ thực hiện.

- Điều hành kế hoạch vốn XDCB theo khả năng nguồn thu, thực hiện các cơ chế linh hoạt để đảm bảo đủ vốn cho các dự án trọng điểm.

- Xây dựng tiến độ cụ thể chi tiết từng loại công việc để kiểm soát tiến độ thực hiện các hạng mục và công trình đảm bảo triển khai các dự án ngay từ đầu năm, đặc biệt là các dự án trọng điểm.

- Định kỳ tháng, quý giao ban XDCB để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đôn đốc các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án.

V. Kiến nghị, đề xuất

1. Về nguồn vốn

Với phương án kế hoạch vốn như trên cơ bản đáp ứng nhu cầu cho các dự án đã có đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn ở thời điểm đầu năm. Do vậy, để đảm bảo cơ bản phân bổ hết kế hoạch vốn năm 2023 ngay từ đầu năm (trong đó đã có dự nguồn cho Dự án Vành đai 4). UBND Thành phố đề xuất Thành phố giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023 với phương án tổng nguồn vốn là 46.946,267 tỷ đồng. Trong năm, trong trường hợp Dự án Vành đai 4 và các dự án khác có nhu cầu bổ sung kế hoạch, Thành phố sẽ xem xét bổ sung từ các nguồn của Thành phố. Thành phố đảm bảo cân đối đủ vốn cho các dự án theo tiến độ.

2. Về thủ tục đầu tư để đủ điều kiện bố trí kế hoạch vốn năm 2023

- Hiện nay còn 61/220 dự án đến hết năm 2022 là hết thời gian thực hiện dự án theo Quyết định phê duyệt dự án, nhưng đến thời điểm hiện nay chưa được điều chỉnh dự án, với số vốn đề nghị bố trí kế hoạch năm 2023 là 6.574,3 tỷ đồng. UBND Thành phố đề xuất cho phép tiếp tục bố trí kế hoạch vốn năm 2023 đối với các dự án này và chỉ giải ngân khi dự án đã được phê duyệt điều chỉnh thời gian thực hiện.

- Hiện có 08 dự án nhóm A quá thời gian bố trí vốn 6 năm, 56 dự án nhóm B quá thời gian bố trí vốn 4 năm, 02 dự án nhóm C đã quá thời gian bố trí vốn 3 năm. Theo khoản 2 Điều 52 của Luật Đầu tư công, HĐND cấp tỉnh quyết định thời gian bố trí vốn thực hiện các dự án không đáp ứng tiến độ như trên. Để tạo điều kiện cho các dự án tiếp tục được triển khai, sớm hoàn thành dự án, UBND Thành phố đề xuất cho phép tiếp tục bố trí kế hoạch vốn cho các dự án trên. Các chủ đầu tư có trách nhiệm trình cấp có thẩm quyền hoàn thiện thủ tục gia hạn thời gian thực hiện để đủ điều kiện thanh toán vốn đầu tư.

3. Yêu cầu các huyện, thị xã bố trí đủ vốn đối ứng ngân sách cấp huyện theo đúng trách nhiệm của các huyện, thị xã đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách cấp Thành phố hỗ trợ để hoàn thành dự án. Tuyệt đối không để xảy ra nợ xây dựng cơ bản hoặc đầu tư dàn trải. Thành phố sẽ không bố trí kế hoạch vốn đối với các đơn vị không bố trí vốn đối ứng để hoàn thành dự án.

4. Dự kiến năm 2023, thành phố Hà Nội được ngân sách trung ương hỗ trợ mục tiêu và trong năm 2023 có thể có các đợt điều chỉnh kế hoạch, để kịp thời tiếp nhận và sử dụng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ, UBND Thành phố đề xuất HĐND Thành phố cho phép UBND Thành phố giao chi tiết kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư trên cơ sở số vốn được Trung ương giao chi tiết và báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

5. Cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 của một số dự án sang năm 2023 (tương tự như đã thực hiện năm 2022):

Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019 quy định: Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm đến ngày 31 tháng 01 năm sau. Trường hợp bất khả kháng, *HĐND cấp tỉnh quyết định cho phép kéo dài thời gian thực hiện đối với vốn ngân sách địa phương nhưng không quá 31 tháng 12 năm sau*. Theo quy định, HĐND Thành phố quyết định theo lịch của các kỳ họp và nếu tổ chức kỳ họp bất thường cũng cần phải có thời gian nhất định để chuẩn bị và triệu tập họp nên không đảm bảo tính linh hoạt, kịp thời trong việc xem xét quyết định cho phép kéo dài thời gian thực hiện kế hoạch vốn sang năm sau, nhất là đối với các dự án chỉ có vốn kéo dài để hoàn thành dự án mà không bố trí kế hoạch vốn năm 2023. Do đó, UBND Thành phố đề xuất:

- Đối với dự án sử dụng ngân sách Thành phố và ngân sách Thành phố hỗ trợ có mục tiêu cấp huyện: HĐND Thành phố cho phép kéo dài thời gian thực hiện đối với các dự án không giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2022 sang năm 2023 và HĐND Thành phố giao UBND Thành phố ban hành Quyết định kéo dài kế hoạch vốn năm 2022 cho các dự án theo quy định tại Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019 và Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; báo cáo HĐND Thành phố tại kỳ họp gần nhất.

- Đối với dự án sử dụng ngân sách cấp huyện, cấp xã: HĐND Thành phố giao HĐND cấp huyện, cấp xã xem xét, quyết định chuyển nguồn, kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn năm 2022 đối với các dự án không giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2022 có nhu cầu kéo dài sang năm 2023 theo quy định của Luật Đầu tư công.

6. Cho phép thực hiện cơ chế thanh toán linh hoạt đối với chi phí lập quy hoạch; chuẩn bị đầu tư; bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; quyết toán hoàn thành trong tổng nguồn vốn giao cho các công tác này theo dự toán năm 2023 được duyệt và không phụ thuộc mức vốn giao của từng dự án thuộc Kế hoạch đầu tư công năm 2023 và Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố nhưng đảm bảo không vượt số vốn của từng dự án được xác định trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố và đảm bảo điều kiện theo quy định hiện hành của Nhà nước. (Thực hiện tương tự như năm 2022).

Trên đây là báo cáo về tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công năm 2022 và Kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách Thành phố năm 2023, UBND Thành phố kính trình HĐND Thành phố xem xét, thông qua./. *HST*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Đ/c Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các đ/c Phó Chủ tịch UBND Thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Sở: KH&ĐT, TC;
- VPUB: CVP, các PCVP, TH, các Phòng chuyên môn;
- Lưu: VT, KTTH_{Thái}.

45

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hà Minh Hải